Tand huyÖn yªn ®Þnh **céng hoµ x· héi chñ nghÜa viÖt nam**

TỈNH THANH HÓA **§éc lËp - Tù do - H¹nh phóc**

B¶n ¸n sè: 20/2019/HSST
Ngµy: 24/4/2019

Nh©n danh
N-íc céng hoµ x· héi chñ nghÜa viÖt nam

Toµ ¸n nh©n d©n huyÖn Yªn ®Þnh - tØnh Thanh ho¸

-Thµnh phÇn Héi ®ång xÐt xö s¬ thÈm gåm cã:

ThÈm ph¸n – Chñ to¹ phiªn toµ: Bà Trần Thị Lan

*C¸c héi thÈm nh©n d©n:*1. Bà Trần Thị Hiền

2. Bà Bùi Thị Yên

– ***Th- ký phiªn toµ***: Bà Nguyễn Thị Nương – Thư ký Tòa án, Tòa án nh©n d©n huyÖn Yªn §Þnh.

– ***§¹i diÖn VKSND huyÖn Yªn §Þnh tham gia phiªn toµ***: Bà Lê Thị Thúy Hằng - KiÓm s¸t viªn.

Trong ngµy 24/4/2019 t¹i Trô së Toµ ¸n nh©n d©n huyÖn Yªn §Þnh -TØnh Thanh Ho¸ xÐt xö s¬ thÈm công khai vô ¸n h×nh sù thô lý sè 13/2019/HSST ngµy 28/3/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2019/QĐXXST-HS ngày 11/4/2019 ®èi víi bÞ c¸o:

Họ và tên: VVC - Sinh ngày: 20/3/1993; Nơi ĐKTT: Thôn Đông Thành, xã Đa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá; Chỗ ở hiện nay: Thôn Đông Thành, xã Đa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp:Công nhân; Trình độ Văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; con ông: Vũ Văn Năm – sinh năm 1969; Con bà: Nguyễn Thị Đua - Sinh năm: 1971, hiện đang sinh sống tại xã Đa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Gia đình có 03 anh em, VVC là con thứ nhất; Vợ; Phạm Thị Minh – sinh năm 1992. Hiện đang sống tại xã Vĩnh Yên, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Có: 01 con, sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*: Lê Thị Châm - Sinh 1973 – (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn Bái Trại, xã Định Tăng, Yên Định, Thanh Hóa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Lưu Thị Trang - Sinh 1995- (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn Thành Phú, xã ĐịnhTường, huyện Yên Định, Tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Vũ Văn Năm - Sinh 1969 - (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn Đông Thành, xã Đa Lộc, huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng*: 1. Vũ Văn Lố - Sinh 1965 - (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn Ấp Trú, xã Định Bình, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

2.Lê Thị Cường - Sinh 1972 – (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn Ngọc Sơn , xã Định Tường, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 31/12/2018 VVC, sinh năm 1993 ở thôn Đông Thành, xã Đa Lộc, huyện Hậu Lộc là nhân viên công ty may Hug -Vina đóng tại thôn Vực Phác, xã Định Liên, huyện Yên Định, hết giờ tan ca đi về, khi VVC đi bộ ra nhà xe của công ty thì phát hiện thấy một chiếc xe máy đang để chìa khóa ở cốp xe, nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong cốp xe. VVC tiến lại gần chiếc xe dùng tay mở cốp để tìm tài sản thì thấy trong cốp có vé xe và giấy tờ chiếc xe máy trên, lúc này VVC mới nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe máy trên để vụ lợi cá nhân. Sau đó VVC lấy chìa khóa ở cốp xe cắm vào ổ đề nổ máy đi chiếc xe ra khỏi nhà xe. Khi đi xe ra đến cổng công ty VVC sử dụng vé xe đã lấy ở trong cốp xe để qua cổng bảo vệ và đi chiếc xe ra khỏi công ty. Sau khi trộm cắp được chiếc xe VVC đi xe trên về nhà mình ở thôn Đông Thành, xã Đa Lộc, huyện Hậu Lộc cất giấu. Về đến nhà VVC mở cốp xe ra kiểm tra thì thấy trong xe có các giấy tờ gồm: Sổ hộ chiếu; giấy đăng ký xe máy, thẻ bảo hiểm, chứng minh nhân dân và 01 thẻ ATM là giấy tờ của bị hại nhưng VVC không xem cụ thể mang tên ai. Khi mang xe về nhà bố VVC là ông Vũ Văn Năm có hỏi nguồn gốc xe nhưng VVC chỉ nói xe mới mua và để ở nhà một vài hôm nên không ai biết cụ thể nguồn gốc chiếc xe do VVC trộm cắp mà có.

Ngày 07/01/2019 chủ sở hữu chiếc xe là chị Lê Thị Châm, sinh năm 1973 ở thôn Bái Trại, xã Định tăng, huyện Yên Định đã báo cáo sự việc đến Công an Yên Định để xác minh điều tra. Nhận thấy hành vi phạm tội của mình không thể che giấu được nên ngày 08/01/2019 VVC đã đến Công an huyện Yên Định để đầu thú và khai báo về hành vi trộm cắp của mình.

Tại kết luận định giá số 03/BB-HĐĐGTS ngày 10/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Yên Định định giá chiếc xe máy nhãn hiệu Honda loại Wave anpha màu xanh xám đen bạc BKS 36B4 - 36110 có giá trị tại thời điểm bị trộm cắp là 10.400.000đồng.

Bản cáo trạng số 15/CT- VKS-YĐ ngày 27/3/2019 VKSND huyện Yên Định đã truy tố bị cáo VVC về tội "Trộm cắp tài sản" theo kho¶n 1 ®iÒu 173 Bộ luật hình sự.

Đ¹i diÖn VKSND huyÖn Y³n §Þnh gi÷ nguy³n quyết định truy tè ®èi víi bÞ c¸o vÒ téi "Trộm cắp tài sản" vµ ®Ò nghÞ møc h×nh ph¹t nh- sau:

Áp dông: Kho¶n 1 ®iÒu 173; điểm i, s kho¶n 1, khoản 2 điều 51; khoản 1, khoản 2 điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: VVC từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo VVC cho UBND xã Đa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa giám sát, gi¸o dôc trong thêi gian thö th¸ch.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu, bị cáo không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1] Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án ,quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo VVC tại phiên tòa sơ thẩm, phï hîp víi lời khai tại cơ quan điều tra, vËt chøng thu ®-îc, bị cáo đã có hành vi trém c¾p chiếc xe mô tô BKS 36B4 - 26110 của chị Lê Thị Châm ở Thôn Bái Trại 1, xã Định Tăng, huyện Yên Định, Thanh Hóa đang để tại khu vực nhà xe của Công ty may Hug –Vina đóng tại thôn Vực Phác, xã Định Liên, huyện Yên Định. Giá trị tài sản là 10.400.000đồng. Nh- vËy héi ®ång xÐt xö cã ®ñ c¬ së kÕt luËn VVC - ph¹m téi " Trém c¾p tµi s¶n" téi ph¹m vµ h×nh ph¹t ®-îc qui ®Þnh t¹i kho¶n 1 ®iÒu 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tÝnh chÊt hành vi phạm tội: Lµ Thanh niên mới lớn, song bÞ c¸o ®· cã t- t-ëng muèn sèng vµ h-ëng thô

trªn søc lao ®éng cña ng-êi kh¸c, kh«ng chÞu tu d-ìng rÌn luyÖn nªn ®· lao vµo con ®-êng ph¹m téi. ChÝnh v× thÕ chØ cÇn thÊy chñ së h÷u s¬ hë trong viÖc qu¶n lý tµi s¶n vµ cã ®iÒu kiÖn bÞ c¸o ®· thùc hiÖn ngay hµnh vi ph¹m téi, khi ph¸t hiÖn thÊy chìa khóa xe máy của chị Châm đang để ở cốp chiếc xe máy để tại khu vực nhà xe Công ty may Hug - vina, không do dù bÞ c¸o ®· thực hiện ngay hành vi phạm tội, bị cáo lấy chìa khóa ở cốp xe cắm vào ổ đề nổ máy đi chiếc xe ra khỏi nhà xe. Khi đi xe ra đến cổng công ty bị cáo sử dụng vé xe đã lấy ở trong cốp xe để qua cổng bảo vệ và đi chiếc xe ra khỏi công ty. Hµnh vi ph¹m téi cña bÞ c¸o lµ rÊt nguy hiÓm cho x· héi, bëi hµnh vi ®ã ®· trùc tiÕp x©m ph¹m ®Õn quyÒn së h÷u hîp ph¸p cña c«ng d©n ®-îc ph¸p luËt b¶o vÖ, g©y mèi hoµi nghi trong quÇn chóng nh©n d©n. Hµnh vi ph¹m téi cña bÞ c¸o cÇn ph¶i ®-îc xö lý nghiªm kh¾c ®Ó gi¸o dôc vµ phßng ngõa chung.

Tuy nhiªn cÇn xem xÐt chiÕu cè cho bÞ c¸o khi quyÕt ®Þnh h×nh ph¹t v× t¹i phiªn toµ sơ thẩm bÞ c¸o ®· khai báo thµnh khÈn, chưa có tiền án, tiền sự, ph¹m téi lÇn ®Çu vµ thuéc tr-êng hîp Ýt nghiªm träng ®-îc qui ®Þnh t¹i ®iÓm i, s kho¶n 1 điều 51 BLHS, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại khoản 2 ®iÒu 51 BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng có thể cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[4] Tr¸ch nhiÖm d©n sù: Chị Lê Thị Châm ®· nhËn l¹i tài sản 01 xe máy và các giấy tờ có liên quan. Nay không có yêu cầu gì, nên Héi ®ång xÐt xö miễn xét.

[5] VÒ ¸n phÝ: BÞ c¸o ph¶i chÞu ¸n phÝ h×nh sù s¬ thÈm theo quy ®Þnh cña ph¸p luËt.

V× nh÷ng lÏ trªn.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào kho¶n 1 ®iÒu 173; điểm i, s kho¶n 1, khoản 2 điều 51; khoản 1, khoản 2 điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 2 ®iÒu 136; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 ®iÒu 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: VVC - phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt: VVC 09 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/4/2019).

Giao bị cáo VVC cho UBND xã Đa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa giám sát, gi¸o dôc trong thêi gian thö th¸ch.

"Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự".

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2.VÒ ¸n phÝ: Bị c¸o VVC ph¶i nép 200.000đồng ¸n phÝ h×nh sù s¬ thÈm.

¸n xö c«ng khai cã mÆt bÞ c¸o, bị c¸o ®-îc quyÒn kh¸ng c¸o toàn bộ bản án trong h¹n 15 ngµy kÓ tõ ngµy tuyª n ¸n.

Vắng mặt người bị hại chị Lê Thị Châm ®-îc quyÒn kh¸ng c¸o toàn bộ bản án trong h¹n 15 ngµy kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lưu Thị Trang, Vũ Văn Năm được quyền kháng cáo những phần bản án có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến mình trong h¹n 15 ngµy kÓ tõ ngµy nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhËn:
- VKSND huyÖn Yª n §Þnh;
- Bị c¸o;
-Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- C«ng an huyÖn Yª n §Þnh;
- C¬ quan THADS Yª n §Þnh;
-TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- L-u hå s¬.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TrÇn ThÞ Lan